

Bản án số: 24/2019/HSST
Ngày 26/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Duệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lỗ Xuân Chinh.

2/ Ông Nguyễn Văn Cử.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Công - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mê Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đắc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mê Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2019/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên **Lê Đình C** - Sinh năm 1987. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm B, xã LT, huyện YT, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn P (đã chết); Con bà: Trần Thị L; Gia đình có 8 anh chị em, bị cáo là con thứ 6; Vợ, con: chưa có. Theo danh chỉ bản số 252 lập ngày 23/9/2018 của Công an huyện Mê Linh và trích lục tiền án, tiền sự số 1690981/PV06 ngày 26/11/2018 của Phòng hồ sơ nghiệp vụ Cảnh sát Công an Thành phố Hà Nội thì: Bị cáo không có tiền sự, không có tiền án; Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích: Bản án số 35/2009/HSST ngày 28/4/2009, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm về tội: “Dâm ô với trẻ em”; Tạm giam từ ngày 22/9/2018 đến nay, tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Lê Đình C:*

1/ Bà **Phan Thị Lam H.**

2/ Ông **Nguyễn Ngọc Đ.**

3/ Ông **Vũ Tuấn L.**

Đều là Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Đông Hà Nội – Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội.

Có mặt ông Đ, ông L; Vắng mặt: Bà H (có đơn xin xử vắng mặt).

* *Người bị hại:* Anh **Kiều Văn H**, sinh năm 1997. Địa chỉ: ở khu B, xã HL, huyện CK, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử vắng mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Trần Thị L**, sinh năm 1957 (là mẹ đẻ bị cáo C). Địa chỉ: xóm B, xã LT, huyện YT, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30' ngày 20/9/2018, sau khi trả khách tại Sân bay Nội Bài, anh Kiều Văn H, sinh năm 1997 ở khu B, xã HL, huyện CK, tỉnh Phú Thọ (làm nghề lái xe ôm tại khu vực quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội) điều khiển xe mô tô hiệu Honda - RSX - màu đỏ - đen - xám, BKS: 19G1- 07961 đi trên đường Võ Văn Kiệt theo hướng từ sân bay Nội Bài về Hà Nội, khi đi gần đến đầu đường 36 (cổng khu công nghiệp Quang Minh) tiếp giáp với đường Võ Văn Kiệt thuộc địa phận tổ 5 thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, thì xe mô tô bị thùng sấm nên anh H xuống xe và dắt bộ để tìm chỗ sửa xe. Cùng lúc này, Lê Đình C, sinh năm 1987 ở xóm B, xã LT, huyện YT, tỉnh Nghệ An (làm nghề lao động tự do tại khu vực tổ 8, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh) điều khiển xe mô tô hiệu Honda - Wave & màu xanh, BKS: 29L5 - 3412 đến và dừng xe lại hỏi anh H “Xe bị làm sao?”, anh H nói xe bị thùng sấm và hỏi C: “Anh có biết chỗ nào sửa xe gần đây không”. Do bản thân là người đồng tính, nên Lê Đình C đã nảy sinh ý định đưa anh H ra cánh đồng để không chế, buộc anh H quan hệ tình dục đồng tính với mình và C nói dối: “Anh có đưa em gái có xe đạp điện hết điện ở gần trạm điện ngoài cánh đồng, giờ mày đi ra đó đẩy xe về với anh thì anh đưa mày đi sửa xe”, tin là thật nên anh H đồng ý và hỏi lại: “Thế gửi xe của em ở đâu”, C chỉ vào Trạm bảo vệ ở khu vực cổng ra vào đường 36 – Khu công nghiệp Quang Minh (Cách vị trí giữa C và anh H đứng khoảng 30 mét) và nói “Gửi ở đó anh quen”, anh H đồng ý dắt xe của mình đi bộ phía sau, còn C đi xe mô tô của mình đến trước đứng đợi ở phía ngoài Trạm bảo vệ. Tại đây, C chỉ cho anh H dựng xe ở giáp Trạm bảo vệ để gửi xe. Sau đó, C cầm lái điều khiển xe mô tô của mình chở anh H ngồi phía sau đi đến cánh đồng thuộc tổ 9, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh. C quan sát thấy không có người qua lại, tối trời nên C dừng xe mô tô lại giả vờ đi vệ sinh, khi thấy anh H xuống xe và đứng sát phía đuôi xe mô tô, C quay người lại dùng tay phải của mình túm cổ áo anh H kéo về phía mình để ôm hôn, sờ vào dương vật của anh H và nói: “Anh bị đồng tính, em phải làm cho anh thỏa mãn dục vọng...”, lúc này do bị bất ngờ và hoảng sợ nên anh H không có phản ứng gì. Sau đó, C dùng tay của mình vặn 2 cánh tay anh H ra phía sau lưng anh H, đồng thời đẩy anh H ngã nằm ngửa xuống đất, C ngồi đè lên bụng anh H và dùng hai tay cởi quần của anh H ra rồi dùng miệng mút dương vật của anh H. Khoảng 5 phút sau, C quay lại phía mặt anh H, cởi quần xuống đầu gối rồi yêu cầu anh H mút dương vật của mình, nhưng anh H không đồng ý. Lúc này anh H kéo được cánh tay phải bị đè dưới lưng ra, trên ngón tay giữa của anh H đang đeo chiếc vòng sắt có móc chiếc chìa khóa xe mô tô, C nhìn thấy liền hỏi “Cầm cái gì đấy”, anh H nói chìa khóa xe mô tô, C dùng tay giật luôn chiếc chìa khóa xe mô tô của anh H nhưng không được, anh H van xin C và nói: “Anh ơi, anh lấy cái gì cũng được nhưng chìa khóa anh cho em xin, em có mỗi

cái xe để đi làm kiếm ăn”. Thấy vậy, C đe dọa “Mày không đưa, tao lấy dao trên xe đâm chết mày bây giờ”, do sợ bị C dùng dao đâm nên anh H phải đưa chiếc chìa khóa xe mô tô cho C. Sau đó, C tiếp tục đe dọa, yêu cầu anh H phải quan hệ đồng tính với C, nhưng anh H không đồng ý. Lợi dụng sơ hở của C, anh H dùng chân đạp vào người C rồi cầm quần của mình vùng dậy bỏ chạy và kêu cứu.

Sau khi anh H bỏ chạy, Lê Đình C đứng dậy mặc quần thì nhìn thấy đôi dép tông màu đen của anh H bỏ lại, C không đuổi theo anh H mà lấy đôi dép tông cài vào xe mô tô của mình rồi điều khiển xe mô tô đi ra đầu đường 36 (khu vực cổng ra vào khu công nghiệp Quang Minh). Tại đây, C nhìn thấy chiếc xe mô tô BKS: 19G1- 07961 của anh H vẫn dựng ở trạm bảo vệ nên C điều khiển chiếc xe mô tô của mình đến gửi tại bãi gửi xe ở tổ 7, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh. Sau đó, C cầm theo chiếc chìa khóa xe mô tô (đã chiếm đoạt trước đó của anh H) đi bộ đến Trạm bảo vệ để lấy chiếc xe mô tô của anh H, do nhân viên bảo vệ thấy C và anh H cùng nhau đến gửi xe nên đó đồng ý cho C lấy xe. Sau khi lấy được xe mô tô BKS: 19G1- 07961 của anh H, C điều khiển xe đến gửi tại khách sạn Đông Dương ở số 9, ngõ tư Cao tốc - Nội Bài (thuộc địa phận xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn). Sau đó C đi nhờ xe của người đi đường quay lại bãi gửi xe lấy xe của mình rồi đi về công trường xây dựng nơi C đang làm thợ xây dựng tại tổ 8, thị trấn Quang Minh ngủ. Đến sáng ngày 21/9/2018, C đi xe Taxi đi đến Khách sạn Đông Dương để lấy chiếc xe mô tô BKS: 19G1- 07961, C mở cốp xe phát hiện phía trong có 01 chiếc áo mưa và 1 chiếc ví giả da bên trong ví có 01 giấy bảo hiểm, 01 mảnh giấy màu vàng và 700.000đ, C lấy 700.000đ và chiếc áo mưa màu xanh, số tiền lấy được C tiêu sài hết, còn giấy bảo hiểm, mảnh giấy màu vàng và chiếc ví giả da C vứt ở rìa đường. Sau đó, C mang chiếc xe mô tô BKS: 19G1- 07961 chiếm đoạt được của anh H gửi xe ô tô khách về nhà cho bà Trần Thị L, sinh năm 1957 (là mẹ đẻ C) ở xóm B, xã LT, huyện YT, tỉnh Nghệ An.

Đối với anh Kiều Văn H: Khi bỏ chạy đến khu vực vườn bưởi của gia đình anh Lê Văn S, sinh năm 1983 ở tổ T, thị trấn QM, huyện Mê Linh kêu cứu thì được anh S đưa ra đường 36 – Khu công nghiệp Quang Minh, rồi anh H đi bộ một mình đến Trạm bảo vệ ở đầu đường 36 - Khu công nghiệp Quang Minh để lấy xe mô tô của mình gửi trước đó. Tại đây, anh H được nhân viên bảo vệ cho biết là người thanh niên đi cùng anh H vào gửi xe lúc trước đã lấy xe mô tô. Sau đó anh H đến đồn Công an Khu công nghiệp Quang Minh trình báo sự việc.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mê Linh, Lê Đình C đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

**Vật chứng vụ án:* Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mê Linh thu tại khu vực rìa đường quốc lộ 18 thuộc thôn Thụy Hương, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn gồm: 01 giấy bảo hiểm xe mô tô và 01 mảnh giấy màu vàng; Thu tại gia đình bà Trần Thị L, gồm: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda RSX, sơn màu đỏ - đen – xám, BKS: 19G1 – 07961; SK: 5224CY706630; SM: JC52E5182645; Thu của Lê Đình C, gồm: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave - màu xanh, BKS: 29L5 – 3412, SK: 200000362, SM: LC152SMH00000362; 01 đôi dép tông màu đen, 01 chiếc áo mưa màu xanh, 01 chiếc áo phông màu xanh và 01 chiếc quần đùi đen (đều đã qua sử dụng).

**Về trị giá tài sản:* Theo biên bản định giá tài sản số 134 ngày 11/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, kết luận: “Chiếc xe mô tô hiệu Honda RSX, sơn màu đỏ - đen - xám, BKS: 19G1 – 07961; SK: 5224CY706630; SM: JC52E5182645, có trị giá: 7.200.000đ”. Riêng chiếc áo mưa màu xanh và đôi dép tông màu đen đã qua sử dụng do không có giá trị sử dụng nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mê Linh không đề cập định giá về trị giá tài sản.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô hiệu Honda RSX, sơn màu đỏ - đen - xám, BKS: 19G1 - 07961; SK: 5224CY706630; SM: JC52E5182645; 01 chiếc áo mưa màu xanh và 01 đôi dép tông màu đen đều là của anh Kiều Văn H nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mê Linh trả lại cho anh H. Số vật chứng còn lại được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc của Lê Đình C để thực hiện hành vi quan hệ tình dục đồng tính trái ý muốn của anh Kiều Văn H có dấu hiệu của tội “Hiếp dâm” quy định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra vụ án, ngày 10/01/2019 anh Kiều Văn H có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Đình C về tội: “Hiếp dâm”, nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mê Linh không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lê Đình C về tội “hiếp dâm”; Ngày 14/01/2019, Công an huyện Mê Linh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Đình C theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2017 của Chính phủ.

** Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra, bà Trần Thị L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại tài sản và tổn thất tinh thần cho anh Kiều Văn H số tiền 8.000.000đ, sau khi nhận tiền anh H không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì khác.

Đối với bà Trần Thị L (là mẹ đẻ C), quá trình điều tra xác định: khi Lê Đình C gửi chiếc xe mô tô hiệu Honda RSX, sơn màu đỏ - đen - xám, BKS: 19G1 – 07961; SK: 5224CY706630; SM: JC52E5182645 chiếm đoạt được của anh Kiều Văn H về nhà cho bà L sử dụng, bà L không biết chiếc xe mô tô trên là do C phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mê Linh không đề cập xử lý đối với bà L.

Tại bản cáo trạng số 21/CT.VKS ngày 11/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh truy tố Lê Đình C, về tội: “Cướp tài sản” theo khoản 1 điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện Mê Linh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Đình C, về tội: “Cướp tài sản” như nội dung bản cáo trạng số 21/CT.VKS ngày 11/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Đình C phạm tội “Cướp tài sản”
- Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Lê Đình C từ 42 tháng đến 48 tháng tù;
- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Tố tụng hình sự.
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave - màu xanh, BKS: 29L5 – 3412, SK: 200000362, SM: LC152SMH00000362.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc quần đùi; 01 chiếc áo phông màu xanh và 01 đôi tông màu xanh (đều đã qua sử dụng).

- Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Đình C: Sau khi tham gia xét hỏi và tranh luận, nhất trí với bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sửa chữa trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mê Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lê Đình C khai nhận có hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án; phù hợp với ý kiến phát biểu, lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa và phù hợp với nội dung vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23h00' ngày 20/9/2018, tại thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, Lê Đình C có hành vi khống chế, khóa tay và đe dọa dùng dao đâm chết anh Kiều Văn H để lấy khóa chiếc xe mô tô và chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda RSX, sơn màu đỏ - đen - xám, BKS: 19G1 - 07961 trị giá là 7.200.000đ, bên trong cốp xe mô tô có 700.000đ của anh H. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 7.900.000đ. Hành vi khống chế, khóa tay và đe dọa dùng dao đâm chết anh Kiều Văn H để chiếm đoạt chiếc khóa xe mô tô và để chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda RSX, sơn màu đỏ - đen - xám, BKS: 19G1 - 07961 trị giá là 7.200.000đ, bên trong cốp xe mô tô có 700.000đ của anh H. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 7.900.000đ của bị cáo Lê Đình C đã phạm tội “Cướp tài sản”, theo qui định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Điều khoản này quy định “*Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm*”.

[3] Hành vi “Cướp tài sản” có trị giá 7.900.000 đồng của bị cáo, là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức xã hội, nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa và còn là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Vì vậy, phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc.

[4] Về tiền án, tiền sự của bị cáo:

- Về tiền án, tiền sự: Bị cáo không có tiền sự; không có tiền án.
- Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự đã được xóa; Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích: Bản án số 35/2009/HSST ngày 28/4/2009, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm về tội: “Dâm ô với trẻ em”;

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đã có tác động, đề nghị mẹ bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả; Bị cáo có ông, bà nội tham gia kháng chiến được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì; có bố, mẹ tham gia kháng chiến được tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen; có cô ruột là Liệt sĩ và là hộ nghèo. Do đó, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhưng vẫn phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần vào đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ. Xét thấy: Bị cáo không có việc làm; không có thu nhập ổn định và là hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave - màu xanh, BKS: 29L5 – 3412, SK: 200000362, SM: LC152SMH00000362 là tài sản của bị cáo mua, nay không còn giấy tờ; không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và là hộ nghèo; Việc xử lý vật chứng không ảnh hưởng đến xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo.

- 01 chiếc quần đùi; 01 chiếc áo phông màu xanh và 01 đôi tông màu xanh (đều đã qua sử dụng) là tài sản của bị cáo, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về phần dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình C phạm tội: Cướp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Đình C 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 22/9/2018.

- Áp dụng: Điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave - màu xanh, BKS: 29L5 – 3412, SK: 200000362, SM: LC152SMH00000362.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc quần đùi; 01 chiếc áo phông màu xanh và 01 đôi tông màu xanh (đều đã qua sử dụng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/3/2019 giữa Công an huyện Mê Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh).

- Áp dụng: Khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1, 3 Điều 21; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

- Áp dụng: Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS huyện Mê Linh.
- Công an huyện Mê Linh.
- Chi cục THADS huyện Mê Linh
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Lê Huy Duệ